# Project 5 Taxi vận chuyển người kết hợp hàng hóa

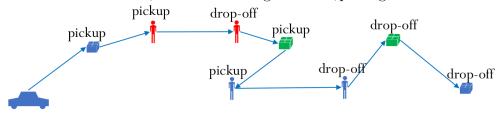
Trần Huy Hùng Đỗ Ngọc Sơn

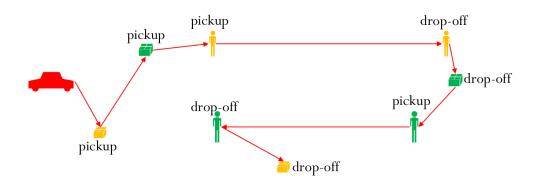
Ngày 24 tháng 4 năm 2020

## 1 Bài toán

- 1. Cho tập các điểm:
  - Điểm xuất phát 0 của tất cả các xe taxi
  - N hành khách, hành khách i có điểm đón i và điểm trả i+N+M (i=1,2,...,N)
  - M gói hàng, gói hàng j (j=N+1,N+2,...,N+M) có:
    - Điểm lấy hàng j và điểm giao hàng j+N+M
    - Khối lượng  $q_j$
  - $\bullet$  d(i,j): Khoảng cách từ điểm i đến điểm j  $(i,j\in\{0,1,...,2N+2M\})$
- 2. Có K xe taxi cần lập lộ trình đi từ điểm 0, xử lý yêu cầu chuyển hành khách hoặc các gói hàng, và quay về 0:
  - Xe thứ k có thể chở cùng lúc 1 hành khách và tối đa  $Q_k$  khối lượng hàng (k=1,2,...,K)
  - Xe đã đón khách thì phải đi thẳng đến điểm trả, không được dừng lại lấy hay giao hàng
- 3. Yêu cầu: Lập lộ trình di chuyển ngắn nhất cho các xe

Hình 1: Lộ trình đón trả người kết hợp hàng hóa





## 2 Mô hình ràng buộc

### 2.1 Tham số

- Tập 2N + 2M + K điểm:
  - Hành khách i: điểm đón i và điểm trả i+N+M (i=1,2,...,N)
  - Gói hàng j: điểm lấy hàng j và điểm trả $j+N+M\ (j=N+1,N+2,...,N+M)$
  - K điểm logic 2N+2M+1, 2N+2M+2, ..., 2N+2M+K tham chiếu tới điểm xuất phát vật lý 0. Điểm 2N+2M+k tương ứng là điểm bắt đầu và kết thúc lộ trình xe thứ k (k=1,2,...,K)
- $d_{ij}$ : Khoảng cách từ điểm i tới điểm j  $(i, j \in \{1, 2, ..., 2N + 2M + K\})$
- $\bullet$   $w_i$ : Sự thay đổi khối lượng hàng khi đi tới điểm i~(i=1,2,...,2N+1)

$$2M+K$$

$$w_i = \begin{cases} q_i & \text{n\'eu } N+1 \le i \le N+M \\ -q_{i-(N+M)} & \text{n\'eu } 2N+M+1 \le i \le 2N+2M \\ 0 & \text{ngược lại} \end{cases}$$
 (1)

•  $Q_k$ : Khối lượng hàng tối đa xe thứ k có thể chở (k = 1, 2, ..., K)

#### Biến quyết định 2.2

•  $x_{ij}$ : Biến nhị phân, xác định cung đi từ điểm i đến điểm j có xuất hiện trong lộ trình của 1 trong k xe không  $(i, j \in \{1, 2, ..., 2N + 2M + K)$ 

$$x_{ij} = \begin{cases} 1 & \text{n\'eu cung } (i,j) \text{ c\'e trong } \hat{\text{l\'eo}} \text{ trình c\'ua } 1 \text{ xe} \\ 0 & \text{ngược lại} \end{cases}$$
 (2)

- Tại mỗi điểm  $i \ (i = 1, 2, ..., 2N + 2M + K)$ :
  - $-r_i$ : chỉ số của xe đi qua điểm i trong lộ trình

$$1 \le r_i \le K \tag{3}$$

 $-t_i$ : thứ tự của điểm i trong lộ trình của xe k đi qua nó (điểm xuất phát có thứ tự 0)

$$0 \le c_i \le 2N + 2M \tag{4}$$

 $-c_i$ : khối lượng hàng xe k (đi qua điểm i) còn chịu được khi đi tới  $\tilde{\text{diem}} i$ 

$$0 \le c_i \le \max_{1 \le k \le K} \{Q_k\} \tag{5}$$

#### Ràng buôc 2.3

• Ràng buộc cân bằng luồng vào ra:

$$\sum_{j=1}^{2N+2M+K} x_{ij} = 1, \quad i = 1, 2, ..., 2N + 2M + K$$

$$\sum_{i=1}^{2N+2M+K} x_{ij} = 1, \quad j = 1, 2, ..., 2N + 2M + K$$
(6)

$$\sum_{i=1}^{2N+2M+K} x_{ij} = 1, \quad j = 1, 2, ..., 2N + 2M + K$$
 (7)

• Xác định  $r_i$ :

$$r_{2N+2M+k} = k, \quad k = 1, 2, ..., K$$
 (8)

$$x_{ij} = 1 \Rightarrow r_j = r_i, \quad i = 1, 2, ..., 2N + 2M + K$$
 (9)  
 $j = 1, 2, ..., 2N + 2M$ 

• Xác định  $t_i$ :

$$t_{2N+2M+k} = 0, \quad k = 1, 2, ..., K$$
 (10)

$$x_{ij} = 1 \Rightarrow t_j = t_i + 1, \quad i = 1, 2, ..., 2N + 2M + K$$
 (11)  
 $j = 1, 2, ..., 2N + 2M$ 

• Xác định  $c_i$ :

$$c_{2N+2M+k} = Q_k, \quad k = 1, 2, ..., K$$
 (12)

$$x_{ij} = 1 \Rightarrow c_j = c_i - w_j, \quad i = 1, 2, ..., 2N + 2M + K$$

$$i = 1, 2, ..., 2N + 2M$$
(13)

 Điểm đón và trả của hành khách i phải thuộc lộ trình của cùng một xe, tương tự với các gói hàng:

$$r_i = r_{i+N+M}, \quad i = 1, 2, ..., N+M$$
 (14)

• Điểm đón khách phải liền trước điểm trả khách:

$$x_{i,(i+N+M)} = 1, \quad i = 1, 2, ..., N$$
 (15)

• Điểm lấy hàng phải ở trước điểm giao hàng:

$$t_i < t_{i+N+M}, \quad i = N+1, N+2, ..., N+M$$
 (16)

Khối lượng còn lại của xe tại mọi thời điểm không âm:

$$q_i \ge 0, \quad i = 1, 2, ..., 2N + 2M + K$$
 (17)

#### 2.4 Hàm mục tiêu

$$\sum_{i=1}^{2N+2M+K} \sum_{j=1}^{2N+2M+K} d_{ij} \times x_{ij} \leftarrow min$$
 (18)